

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỆ THUYỖ
TỈNH QUẢNG BÌNH**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 28/2018/HSST
Ngày 09- 10 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỆ THUYỖ, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Ngọc Sơn

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trương Thị Xê và ông Đào Văn Mầu

- Thư ký phiên toà: Bà Đỗ Thị Diệu Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên toà: Ông Trần Quang Hoàn, Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 09 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở, Toà án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 25/2018/TLST-HS ngày 30/8/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2018/QĐXXST-HS ngày 27/9/2018 đối với bị cáo:

Lê Ngọc T, tên gọi khác: Lê Ngọc T1, sinh ngày 12 tháng 9 năm 1975 tại xã P, huyện L, tỉnh Quảng Bình; Nơi cư trú: Thôn T, xã P, huyện L, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không tôn giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Ngọc H, sinh năm 1932 và bà Lê Thị T, sinh năm 1935. Vợ Lê Thị H, sinh năm 1974 (đã ly hôn) và 03 con, lớn nhất sinh năm 1998 và nhỏ nhất sinh năm 2015.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Có 01 tiền sự về hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản.

Bị cáo tại ngoại, có mặt.

Bị hại:

- Chị Lê Thị Mỹ L, sinh năm 1998, địa chỉ: Thôn T, xã P, huyện L, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Chị Lê Thị H, sinh năm 1974, địa chỉ: Thôn T, xã P, huyện L, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

Người làm chứng:

Cháu Lê Thị Ngọc L, sinh năm 2006, địa chỉ: Thôn T, xã P, huyện L, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

Người giám hộ của cháu Lê Thị Ngọc L: Chị Lê Thị H, sinh năm 1974, địa chỉ: Thôn T, xã P, huyện L, tỉnh Quảng Bình. Là mẹ đẻ của cháu L, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 08 giờ 30 phút, ngày 16/5/2018, trên đường đi phát rẫy về, Lê Ngọc T đi xe mô tô nhãn hiệu JAMAHA biển kiểm soát 73H1-200.07 ghé vào nhà chị Lê Thị H (là vợ cũ của T) ở thôn T, xã P, huyện L, tỉnh Quảng Bình thì gặp chị H và 02 con chung của T và chị H là Lê Thị Mỹ L và Lê Thị Ngọc L đang ngồi uống nước ở bàn giữa sân nhà. T hỏi chị H: “Sao bữa giờ điện thoại mà không cầm máy” thì chị H trả lời: “Còn chi nữa mà cầm máy” và chị L nói: “Đêm khuya, ba điện mẹ, mẹ ngủ không biết” T đe dọa sẽ đập phá hết. Nghe vậy, chị L khuyên ngăn T, chị L vừa buông lời thì T cầm ly thủy tinh ở trên bàn ném vào chị L, chị L cầm ghế nhựa đưa lên đỡ nên không trúng, tiếp theo T cầm ghế gỗ đánh vào đầu chị H làm chị H bị thương. Chị H và chị L bỏ chạy ra ngoài, T lên xe mô tô rời khỏi hiện trường. Sau khoảng 10 phút, chị H quay vào nhà và ngồi ở bàn giữa sân thì T điều khiển xe mô tô đến, T hỏi chị H: “Lê ở đâu rồi”, chị H không trả lời. Khi thấy điện thoại của chị L rơi ở giữa sân, T lấy dao để sẵn ở xe mô tô, trở sống dao chém vào điện thoại của chị L rồi tiếp tục chém một nhát vào cánh cửa chính nhà chị H sau đó bỏ đi.

Về vật chứng: Ngày 16/5/2018, Đồn Công an Lê Ninh, huyện Lê Thủy tạm giữ 01 điện thoại Sam sung J2 prime, 01 ghế gỗ, 01 ghế nhựa và nhiều mảnh vỡ của ly thủy tinh tại nhà chị H; ngày 25/5/2018 Cơ quan điều tra Công an huyện L tạm giữ 01 cây dao bằng kim loại. Tất cả có đặc điểm như các biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu ngày 16/5/2018 và ngày 25/5/2018. Ngày 02/7/2018, Cơ quan điều tra Công an huyện Lê Thủy đã trả lại 01 ghế gỗ và 01 ghế nhựa cho chị Lê Thị H.

Ngày 01/6/2018, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lê Thủy tiến hành định giá và kết luận 01 điện thoại Sam sung J2 prime và 03 ly thủy tinh bị hư hỏng không có giá trị sử dụng trị giá 2.130.000 đồng.

Về dân sự: Bị hại, người có quyền lợi liên quan không có yêu cầu bồi thường.

Bản Cáo trạng số: 24/CT-VKSNDLT ngày 29/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lê Thủy truy tố bị cáo Lê Ngọc T tội huỷ hoại tài sản theo Điều 178 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 178; các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38; khoản 3 Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt Lê Ngọc T từ 03 tháng đến 05 tháng tù. Về vật chứng, đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu huỷ các mảnh vỡ của ly thủy tinh, 01 điện thoại Sam sung J2 prime và 01 cây dao bằng kim loại, có đặc điểm như biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu ngày 16/5/2018 và ngày 25/5/2018.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa nhưng theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Về trách nhiệm dân sự: Không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại. Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Không.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Ngọc T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và tang vật vụ án đã thu giữ cũng như các tài liệu, chứng cứ khác thu thập trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[3] Bị cáo Lê Ngọc T vô cớ dùng dao chém vào tài sản là chiếc điện thoại di động của chị Lê Thị Mỹ L và ném vỡ vụn 03 ly thủy tinh của chị Lê Thị H trị giá 2.130.000 đồng, làm cho tài sản của chị L, chị H không còn giá trị sử dụng. Hành vi huỷ hoại tài sản của T đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu, quyền sử dụng về tài sản của chị L, chị H được pháp luật bảo vệ, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo T phạm tội huỷ hoại tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lê Thủy và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa thành khẩn khai báo quy định tại điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy bị cáo là bố đẻ của chị L và nguyên là chồng của chị H là người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; chỉ vì lý do bị cáo gọi điện thoại cho chị H nhiều lần nhưng chị H không nghe máy mà bị cáo đến gây gỗ, đập phá tài sản của chị L và chị H đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Tại phiên tòa hôm nay cần thiết nhắc nhở bị cáo phải có nghĩa vụ tôn trọng cuộc sống, quyền riêng tư của chị H, bởi vì giữa bị cáo và chị H không còn là vợ chồng nên khi bị cáo gọi điện thoại cho chị H thì việc nghe điện thoại hay không nghe điện thoại của bị cáo là quyền của chị H đồng thời bị cáo cũng phải tôn trọng quyền sở hữu về tài sản của chị L và chị H được pháp luật bảo vệ. Bị cáo đã có 01 tiền sự về hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản thể hiện nhân thân không tốt, ngày 16/5/2018 tiếp tục có hành vi huỷ hoại tài sản của chị Lê Thị Mỹ L và chị Lê Thị H thể hiện sự coi thường pháp luật, vì vậy Hội đồng xét xử thấy rằng cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo, rèn luyện, tu dưỡng bản thân cũng như răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, bị cáo phạm tội lần đầu và

thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên cũng cần thiết xem xét cho bị cáo hưởng mức án thấp hơn mức án trong khung hình phạt mà bị cáo bị truy tố thể hiện chính sách nhân đạo và khoan hồng của pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5, Điều 178 Bộ luật Hình sự: Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm. Xét thấy bị cáo nghề nghiệp làm ruộng, thu nhập không ổn định, hiện nay đang sống chung với bố mẹ đẻ, không có tài sản riêng để đảm bảo thi hành án nên Hội đồng xét xử quyết định miễn áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi liên quan không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về vật chứng: Ngày 02/7/2018, Cơ quan điều tra Công an huyện Lê Thủy đã trả lại 01 ghế gỗ và 01 ghế nhựa cho chị Lê Thị H phù hợp với quy định tại điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự nên Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với các mảnh vỡ của ly thủy tinh, 01 điện thoại Sam sung J2 prime có đặc điểm như biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu ngày 16/5/2018 và 01 cây dao bằng kim loại có đặc điểm như biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu ngày 25/5/2018 không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[9] Về án phí: Bị cáo Lê Ngọc T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Bị cáo, đương sự có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo luật định.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Điều 178 Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Lê Ngọc Thuởng, tên gọi khác: Lê Ngọc T phạm tội huỷ hoại tài sản.

Áp dụng khoản 1 Điều 178; các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38; khoản 3 Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt Lê Ngọc T, tên gọi khác: Lê Ngọc T 04 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày thi hành án.

Miễn hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo Lê Ngọc T.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, xử: Tịch thu, tiêu hủy vật chứng không có giá trị sử dụng gồm các mảnh vỡ của ly thủy tinh, 01 điện thoại Sam sung J2 prime có đặc điểm như biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu ngày 16/5/2018 và 01 cây dao bằng kim loại có đặc điểm như biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu ngày 25/5/2018.

2. Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức án phí, lệ phí Tòa án, xử buộc bị cáo Lê Ngọc T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Bị cáo, đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (09/10/2018); bị hại vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được

bản án hoặc bản án được niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã nơi cư trú để xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh QB;
- VKSND tỉnh QB;
- Sở Tư pháp tỉnh QB;
- VKSND huyện Lệ Thủy;
- Công an huyện Lệ Thủy (02 bản)
- Chi cục THADS huyện Lệ Thủy;
- UBND xã P;
- Bị cáo; Đương sự;
- Lưu: HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Sơn